

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT TƯ VÀ XÂY DỰNG

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100104919 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/01/2004, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 06/08/2012)

Địa chỉ: Số 145 Đốc Ngữ, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3832.6179

Fax: (84-4) 3832 6183

Website: <http://cmcjsc.vn/>

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Bà Đinh Thị Huyền Trang

Số điện thoại: (84-4).3762.9488

Chức vụ: Kế toán trưởng

Số fax: (84-4).3832.6183



MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
2. Cơ cấu tổ chức công ty	7
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	7
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	13
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	14
6. Hoạt động kinh doanh	14
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	16
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	16
9. Chính sách đối với người lao động	18
10. Chính sách cổ tức.....	19
11. Tình hình tài chính	20
12. Tài sản	24
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	24
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty.....	27
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	27
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....	28
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	29
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị; Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị	29
2. Ban Kiểm soát	36
3. Ban Giám đốc.....	36
4. Kế toán trưởng.....	42
5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	42
III. PHỤ LỤC.....	43

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Giới thiệu về Công ty**

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT TƯ VÀ XÂY DỰNG
- Tên tiếng Anh: MATERIAL TRADING AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: CMC
- Địa chỉ: Số 145 Đốc Ngữ, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Vốn điều lệ đăng ký: 25.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 25.000.000.000 đồng
- Điện thoại: 04.3832.6179
- Fax: 04.3832.6183
- Website: <http://cmcjsc.vn>



- Logo:
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 25/08/2008
- Người đại diện theo PL của công ty: Ông Lê Quốc Tuấn – Giám đốc Công ty.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100104919 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/01/2004, cấp thay đổi lần 06 ngày 06/08/2012.
- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty: Xây dựng công trình dân dụng khác; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng...

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: MCT
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 2.500.000 cổ phiếu

- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: Không có
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 và Thông tư 123/2015/TT-BTC ban hành ngày 18/8/2015 hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày 23/11/2016, tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần.

1.3. Quá trình hình thành, phát triển

Quá trình hình thành:

Công ty cổ phần Kinh doanh vật tư và xây dựng tiền thân là Công ty Cung ứng vật tư vận tải được thành lập ngày 24/12/1982.

Ngày 26/3/1993, Bộ Xây dựng có quyết định số 143A/BXD-TCLĐ về việc hợp nhất 02 công ty: Công ty cung ứng vật tư vận tải và Công ty xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng số 4 thành Công ty Kinh doanh vật tư và xây dựng, chính thức được thành lập và hoạt động theo giấy phép đăng ký kinh doanh số 108274 ngày 07/05/1993 do Trọng tài kinh tế cấp, với ngành nghề kinh doanh chủ yếu là Kinh doanh vật tư và xây dựng. Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng tự hạch toán độc lập và trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội.

Ngày 19/12/2003, Công ty được chuyển đổi (cổ phần hóa) từ doanh nghiệp nhà nước thành Công ty Cổ phần với số vốn điều lệ 10.300.000.000 đồng theo Quyết định số 1693/QĐ-BXD ngày 19/12/2003 của Bộ Xây dựng.

Ngày 15/1/2004, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần lần đầu số 0103003548. Ngày 10/06/2010, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lại mã số doanh nghiệp cho Công ty là 0100104919 theo Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 5 ngày 10/06/2010.

Quá trình phát triển:

Trong lĩnh vực cung cấp bê tông thương phẩm, vật tư cho các công trình lớn:

- Năm 1999: Công ty là đơn vị cung cấp chủ yếu bê tông thương phẩm, vật tư cho Nhà máy xi măng Nghi Sơn

- Năm 2000: Công ty là đơn vị cung cấp chủ yếu bê tông thương phẩm, vật tư cho Nhà máy xi măng Hoàng Mai.
- Năm 2001: Công ty là đơn vị cung cấp chủ yếu bê tông thương phẩm, vật tư cho Nhà máy xi măng Tam Điệp
- Năm 2003: Công ty là đơn vị cung cấp chủ yếu bê tông thương phẩm, vật tư cho Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí
- Năm 2005: Công ty là đơn vị cung cấp chủ yếu bê tông thương phẩm, vật tư cho Trung tâm Hội nghị Quốc Gia và Cung thể thao dưới nước Mỹ Đình.
- Năm 2007: Công ty là đơn vị cung cấp chủ yếu bê tông thương phẩm, vật tư cho Nhà máy Nhiệt điện Hà Khánh – Quảng Ninh
- Hiện nay: Công ty là đơn vị cung cấp bê tông thương phẩm, vật tư cho Dự án Khu đoàn Ngoại giao Xuân Đỉnh – Hà Nội; Dự án Khu đô thị Tây Hồ Tây; Dự án Khu văn phòng dịch vụ 164 Khuất Duy Tiến và một số dự án chung cư khác tại Hà Nội.

Trong lĩnh vực thi công xây dựng:

- Những năm 1980: Công ty tham gia thi công xây dựng công trình Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh; Cung văn hoá Lao động Việt Xô.
- Năm 2006: Công ty thi công xây dựng công trình Trụ sở Công an Tỉnh Thái Nguyên, Trụ sở công an Huyện Đại Từ - Thái Nguyên
- Năm 2008: Công ty thi công xây dựng công trình Trường THPT Phan Đình Phùng
- Năm 2009: Công ty thi công xây dựng công trình Bến cập tàu Cảng đạm Phú Mỹ - Vũng Tàu; Nhà máy giống cây trồng Trung ương
- Năm 2010: Công ty thi công xây dựng công trình Cục thuế Thành phố Ninh Bình; Chi cục thuế huyện Nho Quan – Ninh Bình; Xây dựng hạ tầng Trường đào tạo nhân lực NH Vietinbank tại Vân Canh; Nhà xưởng lắp ráp ô tô TMT.
- Năm 2013 Công ty thi công xây dựng phần móng và tầng hầm Trường đào tạo cán bộ công thương Bộ Công thương
- Hiện nay: Công ty tham gia thi công xây dựng công trình Đài truyền hình Quốc hội Việt Nam 93 Bà Triệu; Đường sắt đô thị Cát Linh – Hà Đông; Xây dựng đường Hiệp Hòa – Bắc Ninh; Thi công dự án 164 Khuất Duy Tiến; Nhà máy sản xuất bao bì tại Hưng Yên; Nhà xưởng Nhà máy thuốc lá Thăng Long.

1.4. Quá trình tăng vốn

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100104919 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/01/2004, số vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 10.300.000.000 đồng (Mười tỷ ba trăm triệu đồng). Quá trình góp vốn của Công ty từ ngày 15/01/2004 như sau:

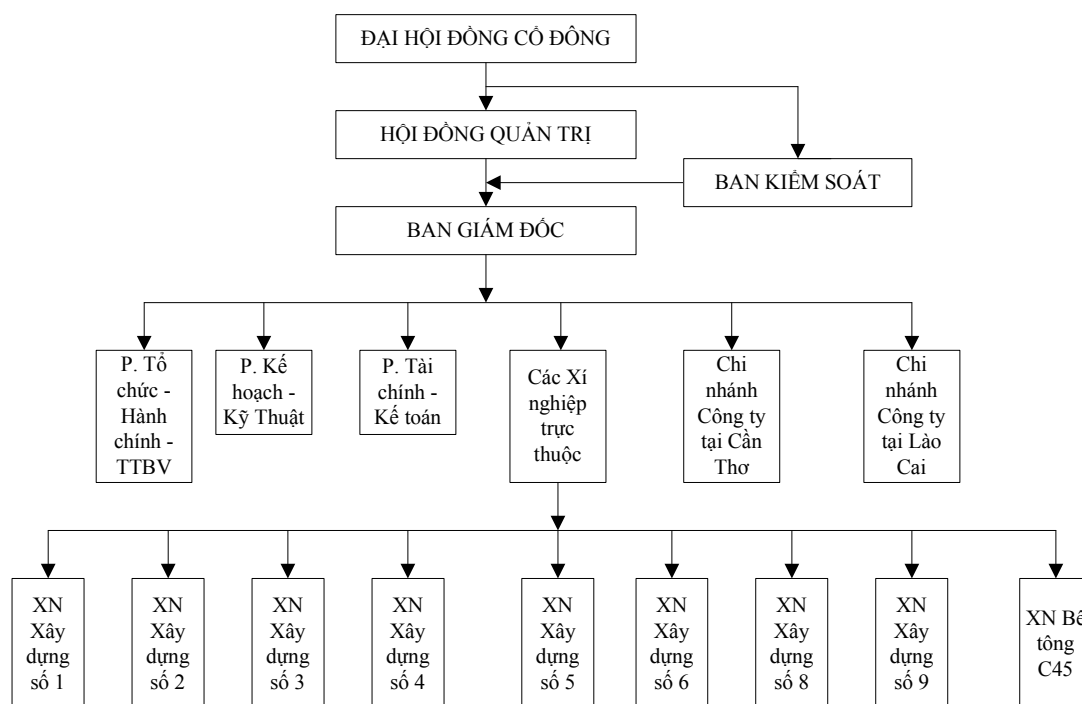
Lần	Thời điểm	Vốn điều lệ trước khi tăng (nghìn đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (nghìn đồng)	Hình thức tăng vốn điều lệ	Cơ sở pháp lý
1	25/11/2008	10.300.000	4.974.300	15.274.300	Chào bán chứng khoán ra công chúng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 04 CT/HĐQT ngày 22/06/2007 của Đại Hội đồng cổ đông. - Quyết định số 122B/QĐ/HĐQT ngày 25/02/2008 của Hội đồng Quản trị Công ty v/v thông qua phương án chào bán và hồ sơ chào bán ra công chúng - Giấy chứng nhận chào bán số 321/UBCK-GCN do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 25/08/2008
2	27/12/2009	15.274.300	1.025.700	16.300.000	Chào bán riêng lẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn số 1881/UBCK-QLPH ngày 10/09/2009 - Giấy CNĐKKD số 0103003548 thay đổi lần thứ 4 ngày 11/06/2009
3	16/09/2010	16.300.000	8.700.000	25.000.000	Chào bán chứng khoán ra công chúng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 36/NG-HĐQT ngày 30/03/2010 của Đại hội đồng cổ đông - Giấy phép số 594/UBCK-GCN do Chủ tịch UBCKNN cấp 25/06/2010 - Giấy CNĐKKD số 0100104919 thay đổi lần thứ 6 ngày 06/08/2012
Tổng cộng			14.700.000	25.000.000		

Nguồn: CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư và Xây dựng được tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014. Cơ cấu tổ chức của Công ty xây dựng theo cấu trúc phù hợp với lĩnh vực hoạt động và được mô tả theo sơ đồ sau:

Sơ đồ cơ cấu tổ chức Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng



3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

❖ Đại hội đồng cổ đông

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất trong Công ty có quyền quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty. Hoạt động theo Điều lệ của CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

❖ Hội đồng Quản trị:

Là cơ quan quản lý của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hoạt động theo Điều lệ của CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng. Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Vũ Hồ Việt	Chủ tịch HĐQT
Ông Lê Quốc Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Hồ Tường Anh	Thành viên HĐQT
Ông Đào Hồng Thanh	Thành viên HĐQT
Bà Đinh Thị Huyền Trang	Thành viên HĐQT

❖ **Ban Kiểm soát:**

Là Cơ quan trực thuộc ĐHCĐ, do ĐHCĐ bầu ra để giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Hoạt động theo Điều lệ của CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng. Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên:

Họ và tên	Chức vụ
Bà Đặng Anh Mỹ	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Thực	Thành viên BKS
Bà Hoàng Thị Thanh Hà	Thành viên BKS

❖ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc gồm 03 thành viên: 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Hoạt động theo Điều lệ của CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng.

Họ và tên	Chức vụ
Ông Lê Quốc Tuấn	Giám đốc
Ông Hồ Tường Anh	Phó Giám đốc
Ông Đinh Vạn Chính	Phó Giám đốc

❖ **Các phòng ban chức năng khác và đơn vị trực thuộc**

- **Phòng Kế hoạch kỹ thuật**

▪ Chức năng:

- Tham mưu giúp việc cho Giám đốc tổ chức và triển khai các công việc trong lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và liên doanh, liên kết trong và ngoài nước.

- Tham mưu cho Giám đốc tổ chức và triển khai chỉ đạo về công tác khoa học kỹ thuật, chất lượng công trình. Đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thành viên thi công xây dựng các công trình đảm bảo chất lượng theo đúng quy trình quy phạm kỹ thuật của ngành và nhà nước.

- **Nhiệm vụ:**

- Công tác khoa học kỹ thuật: Giám sát chất lượng, an toàn tiến độ các công trình của toàn Công ty; Kết hợp với các đơn vị tổ chức xác định công trình chất lượng cao, chủ trì đánh giá công trình chất lượng cao để ban lãnh đạo xét duyệt; Kiểm tra định kỳ việc sử dụng thiết bị trên các công trình, xưởng sản xuất, hướng dẫn để lập phương án bảo dưỡng, sửa chữa hoặc lập hồ sơ thanh lý các thiết bị cũ, quá niên hạn sử dụng, không đảm bảo an toàn để trình giám đốc xử lý...
- Công tác kế hoạch đầu tư: Phối hợp xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh; Kiểm tra, kiểm soát các hợp đồng kinh tế, kiểm tra theo dõi quá trình thực hiện hợp đồng kinh tế. Thanh quyết toán hợp đồng khi kết thúc.
- Báo cáo theo quy định của Nhà nước và Tổng Công ty theo niên độ

- **Phòng Tài chính kế toán**

- **Chức năng**

- Phòng Tài chính – kế toán (TC-KT) có chức năng tham mưu cho Giám đốc tổ chức, triển khai thực hiện toàn bộ công tác tài chính kế toán thống kê, thông tin kinh tế và hạch toán kinh tế ở toàn Công ty theo điều lệ Công ty, đồng thời kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động kinh tế tài chính của Công ty theo pháp luật.
- Đảm nhận việc tổ chức và chỉ đạo công tác tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả.

- **Nhiệm vụ**

- Công tác tài chính:*

- Phòng TC-KT tham mưu lãnh đạo Công ty thực hiện quyền quản lý sử dụng vốn, đất đai, tài nguyên ... do Nhà nước giao. Thông qua số liệu báo cáo kế toán và sổ sách kế toán của các đơn vị thành viên, đề xuất với Giám đốc các biện pháp và nội dung trong quá trình thực hiện quyền trên.
- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty thực hiện quyền đầu tư, liên doanh, liên kết, góp vốn cổ phần, mua một phần hay toàn bộ tài sản của doanh nghiệp khác theo quy định của Pháp luật.

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty thực hiện quyền chuyển nhượng, thay thế, cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền quản lý của Công ty.
- Thực hiện và kiểm soát việc sử dụng vốn và các quỹ Công ty để phục vụ các nhu cầu kinh doanh theo nguyên tắc bảo toàn và có hiệu quả.
- Thực hiện việc thành lập, sử dụng các quỹ tập trung theo quy định của Bộ tài chính và Tổng Công ty.
- Quản lý sử dụng phần lợi nhuận còn lại sau khi làm đủ nghĩa vụ thuế.
- Thực hiện báo cáo thống kê, kế toán, báo cáo định kỳ theo quy định của Nhà nước và báo cáo bất thường theo yêu cầu của chủ đại diện sở hữu.

Công tác kế toán thống kê:

- Tổ chức công tác kế toán thống kê và bộ máy kế toán thống kê phù hợp với tổ chức sản xuất, kinh doanh của toàn Công ty theo quy định đảm bảo phục vụ quản lý vĩ mô của Nhà nước, quản lý doanh nghiệp phù hợp với cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN và phù hợp với thông lệ kế toán quốc tế.
- Tổ chức xác định, phản ánh kết quả kiểm kê và tham mưu lãnh đạo Công ty các tài liệu để xử lý kiểm kê.
- Tổ chức kiểm tra, thẩm tra quyết toán các đơn vị thành viên và toàn Công ty, kiểm tra kế toán các đơn vị thành viên.
- Tổ chức bảo quản lưu trữ chứng từ, tài liệu kế toán

Nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát:

- Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành chế độ bảo vệ tài sản và vốn trong toàn Công ty.
- Kiểm tra, kiểm soát việc chấp thuận các chế độ quản lý kinh tế tài chính.
- Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh – kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản.

- Phòng Tổ chức Hành chính - TTBV

▪ Chức năng:

Phòng Tổ chức Hành chính - TTBV là phòng chuyên môn tham mưu cho Giám đốc tổ chức, triển khai, chỉ đạo các mặt công tác: TCLĐ-Thanh tra bảo vệ - quân sự, thi đua khen thưởng, hành chính quản trị, y tế.

▪ Nhiệm vụ:

Công tác tổ chức cán bộ:

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trình Giám đốc xem xét.
- Xây dựng biên chế bộ máy quản lý Công ty kể cả phương án điều chỉnh khi thay đổi tổ chức và biên chế bộ máy quản lý của Công ty và các đơn vị thành viên, lập kế hoạch kiểm tra việc thực hiện biên chế bộ máy quản lý của các đơn vị thành viên trình giám đốc xem xét và phê duyệt.

Công tác lao động tiền lương:

- Xây dựng kế hoạch lao động, quy chế phân cấp việc tuyển chọn hợp đồng lao động, nắm chắc lực lượng lao động hiện có trong kỳ kế hoạch, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng bậc cho người lao động nhằm đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài của mỗi đơn vị thành viên và toàn Công ty.
- Xây dựng những quy định nội bộ đối với những công việc chưa có trong định mức của nhà nước và ứng dụng các định mức lao động, đơn giá tiền lương trên đơn vị sản phẩm trong khuôn khổ các định mức giá của Nhà nước. Xây dựng các hình thức trả lương, trả thưởng trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định để thực hiện chung trong toàn Công ty.

Công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Lập chương trình công tác thanh tra-kiểm tra, tổ chức và thực hiện chế độ thanh tra-kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch, chính sách, pháp luật của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Thực hiện yêu cầu, kiến nghị, quyết định về thanh tra của tổ chức thanh tra, đoàn thanh tra viên hoặc tổ chức cấp trên thuộc trách nhiệm của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Phổ cập pháp lệnh thanh tra, pháp lệnh khiếu nại tố cáo cho CBCNV phối hợp chặt chẽ với uỷ ban kiểm tra Đảng uỷ và ban thanh tra nhân dân của Công ty và các đơn vị thành viên để giải quyết các vụ việc trong vi phạm pháp luật cho phép.

Công tác bảo vệ và quân sự:

- Tham mưu lãnh đạo công ty về công tác bảo vệ, tổng hợp tình hình nghiên cứu, phân tích đề xuất biện pháp bảo vệ giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra đảm bảo an ninh, trật tự trong Công ty và các đơn vị thành viên.

Công tác thi đua, khen thưởng:

- Tham mưu giúp việc cho lãnh đạo Công ty chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng. Định kỳ xem xét, lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc báo cáo đề nghị cấp trên khen thưởng.

Công tác hành chính – quản trị:

- Sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của nhà nước.
- Quản lý các khu tập thể theo quy định của Nhà nước.
- Quản lý đất đai, trụ sở, kho tàng của Công ty

Công tác y tế:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra y tế các đơn vị thực hiện việc quản lý, chăm sóc sức khỏe CBCNV. Thực hiện tốt các tiêu chuẩn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường trong sạch dân số KHHGD, phòng chống các bệnh nghề nghiệp. Trực tiếp chăm sóc sức khỏe CBCNV khối cơ quan.

Công tác thông tin:

- Mua, tiếp nhận và quản lý các loại tạp chí, sách báo, tin tức, tài liệu ... Lưu trữ các bản tổng kết năm, các đề tài nghiên cứu, các sáng kiến ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, các chứng chỉ hiện vật do Nhà nước, Chính phủ, các cấp khen thưởng tặng Công ty.
- Hướng dẫn, tổ chức, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ của phòng đối với đơn vị thành viên.

- Các đơn vị trực thuộc:

- Các đơn vị trực thuộc bao gồm:
 - Các Xí nghiệp Xây dựng số 1, số 2, số 3, số 4, số 5, số 6, số 8, số 9 đặt tại 145 Đốc Ngữ, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội với chức năng nhiệm vụ chính là thi công xây lắp các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.
 - Xí nghiệp Bê tông C45 đặt tại Khu công nghiệp Ngọc Sơn, Chúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội với chức năng nhiệm vụ chính là sản xuất bê tông thương phẩm.
 - Chi nhánh Công ty tại Lào Cai có trụ sở tại Phường Phan Bội Châu, Thành phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai với chức năng nhiệm vụ chính là kinh doanh xuất nhập khẩu thiết bị xây dựng.
 - Chi nhánh Công ty tại Cần Thơ có trụ sở tại Khu vực Bình Chánh, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, Cần Thơ với chức năng nhiệm vụ chính là thi công xây lắp các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

- Đây là các đơn vị được hạch toán phụ thuộc. Các đơn vị này có chức năng: thực hiện nhiệm vụ kinh doanh theo các ngành nghề trong giấy phép kinh doanh của Công ty và giúp Công ty mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty:

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 23/11/2016

TT	Cổ đông	Giấy CNĐKKD/ CMT	Địa chỉ	CP nắm giữ	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP	0100106338 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp ngày 17/05/1996	Số 57 Quang Trung, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	675.000	27,00
2	Trần Kim Anh	01082599 cấp ngày 21/08/2003 tại Hà Nội	Số 9, ngõ 100 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	239.475	9,58
3	Lê Quốc Tuấn	011019756 cấp ngày 08/03/2007 tại Hà Nội	Số 9, ngõ 100 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	221.825	8,87
	CỘNG			1.136.300	45,45

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty do VSD cấp ngày 23/11/2016

- Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:

Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư và Xây dựng đã đi vào hoạt động từ ngày 15/01/2004. Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, đến thời điểm hiện nay mọi hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

- Cơ cấu cổ đông:

Bảng 3. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 23/11/2016

TT	Loại cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước			
1	Cá nhân	152	1.757.500	70,3%
2	Tổ chức	03	742.500	29,7%

TT	Loại cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
1	Cá nhân	-	-	-
2	Tổ chức	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	CỘNG	155	2.500.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty do VSD cấp ngày 23/11/2016

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

- Công ty mẹ: Không có
- Công ty con: Không có
- Công ty mà Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có
- Công ty nắm quyền kiểm soát, cổ phần chi phối đối với Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng: Không có

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Các ngành nghề kinh doanh chính:

- Tư vấn xây dựng (chỉ được hoạt động thiết kế trong lĩnh vực chứng chỉ cho phép);
- Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, bưu điện, công trình đường dây và trạm biến thế điện; San lấp mặt bằng, thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật; Đầu tư, kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp;
- Sản xuất và kinh doanh bê tông thương phẩm, bê tông cấu kiện, vật tư và các chủng loại vật liệu xây dựng khác;

6.2. Các hoạt động kinh doanh chính:

Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận của Công ty đến từ các mảng hoạt động chính là: thi công xây lắp; sản xuất kinh doanh bê tông thương phẩm và kinh doanh vật tư.

- Thi công xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp: Đây là lĩnh vực hoạt động mang lại doanh thu, lợi nhuận lớn nhất cho Công ty, chiếm khoảng 80% trong cơ cấu doanh thu, lợi nhuận.

Một số công trình dân dụng và công nghiệp mà Công ty đã và đang thi công như: tham gia thi công xây dựng công trình Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh; Cung văn hoá Lao động Việt Xô, thi công xây dựng công trình Trụ sở Công an Tỉnh Thái Nguyên, Trụ sở công an Huyện Đại Từ - Thái Nguyên, Trường THPT Phan Đình Phùng, Bến cập tàu Cảng đạm Phú Mỹ - Vũng Tàu; Nhà máy giống cây trồng Trung ương, Cục thuế Thành phố Ninh Bình; Chi cục thuế huyện Nho Quan – Ninh Bình; Xây dựng hạ tầng Trường đào tạo nhân lực NH Vietinbank tại Vân Canh; Nhà xưởng lắp ráp ô tô TMT, thi công xây dựng phần móng và tầng hầm Trường đào tạo cán bộ công thương Bộ Công thương. Hiện nay, Công ty tham gia thi công xây dựng công trình Đài truyền hình Quốc hội Việt Nam 93 Bà Triệu; Đường sắt đô thị Cát Linh – Hà Đông; Xây dựng đường Hiệp Hòa – Bắc Ninh; Thi công dự án 164 Khuất Duy Tiến; Nhà máy sản xuất bao bì tại Hưng Yên; Nhà xưởng Nhà máy thuốc lá Thăng Long.

- Sản xuất kinh doanh bê tông thương phẩm cung cấp cho các công trình, dự án: Đây là lĩnh vực hoạt động chủ yếu thứ 2 của Công ty, chiếm khoảng 18% trong cơ cấu doanh thu, lợi nhuận.

Công ty đã và đang cung cấp bê tông thương phẩm cho một số các công trình, dự án sau: cung cấp chủ yếu bê tông thương phẩm, vật tư cho Nhà máy xi măng Nghi Sơn, Nhà máy xi măng Hoàng Mai, Nhà máy xi măng Tam Điệp, Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí, Trung tâm Hội nghị Quốc Gia và Cung thể thao dưới nước Mỹ Đình, Nhà máy Nhiệt điện Hà Khánh – Quảng Ninh. Hiện nay, Công ty là đơn vị cung cấp bê tông thương phẩm, vật tư cho Dự án Khu đoàn Ngoại giao Xuân Đình – Hà Nội; Dự án Khu đô thị Tây Hồ Tây; Dự án Khu văn phòng dịch vụ 164 Khuất Duy Tiến và một số dự án chung cư khác tại Hà Nội.

- Kinh doanh vật tư: chiếm khoảng 2% trong cơ cấu doanh thu, lợi nhuận. Thực tế mảng kinh doanh này không phải là chính và diễn ra không thường xuyên. Mặt hàng chủ yếu cung cấp là thép, đá, xi măng, ... Hình thức kinh doanh vật tư của

Công ty là kinh doanh thương mại hay cung cấp nội bộ cho các xí nghiệp trực thuộc Công ty.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 4. Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014-2015 và 9 tháng đầu năm 2016

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	9 tháng đầu năm 2016
Tổng giá trị tài sản	283.313.942.479	280.626.429.967	-0,95%	278.374.564.945
Vốn chủ sở hữu	40.645.411.311	42.339.436.889	4,17%	42.898.732.800
Doanh thu thuần	75.852.258.441	158.227.380.510	108,6%	178.450.482.941
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(245.224.242)	2.223.023.901	1006,53%	879.105.532
Lợi nhuận khác	484.359.202	509.310.266	5,15%	783.087.129
Tổng lợi nhuận trước thuế	239.134.960	2.732.334.167	1042,59%	1.662.192.661
Lợi nhuận sau thuế	211.623.990	2.150.751.140	916,31%	1.328.863.194
Giá trị sổ sách	16.258	16.935	4,16%	17.159
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (% trả cổ tức* Vốn điều lệ thực góp/LNST)	354,4%	69,74%	-80,32%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập Quý III/2016 của Công ty

Tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015, Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam có ý kiến ngoại trừ như sau:

- Công ty ghi nhận chi phí phạt thuế vào tài khoản phải thu khác mà chưa ghi nhận vào kết quả kinh doanh với số tiền 9.017.714.454 đồng, do Công ty đang tiến hành đối chiếu với Cơ quan thuế để ra số liệu cụ thể. Đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, Công ty và cơ quan thuế chưa thống nhất về số liệu này.
- Công ty đang trình bày chi phí lãi vay vào chi phí trả trước ngắn hạn mà không ghi nhận vào kết quả kinh doanh trong năm với số tiền 5.904.381.467 đồng, làm lợi nhuận trước thuế của Công ty phản ánh cao hơn với giá trị tương ứng.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành:

Với trên 33 năm trưởng thành và phát triển, khởi đầu là một Công ty Nhà nước và được cổ phần hoá năm 2003, đến nay Công ty đã có những bước tiến dài, vững chắc trên con đường chinh phục niềm tin của khách hàng và đồng nghiệp trong ngành xây dựng. Quy mô Công ty không những được mở rộng với thành phần cơ cấu tổ chức trải rộng và

mô hình quản lý khoa học, Công ty đã dần khẳng định được vị trí của mình so với các doanh nghiệp trong ngành.

Tài sản quan trọng nhất của Công ty Cổ phần Kinh doanh vật tư và xây dựng là đội ngũ cán bộ năng động có tinh thần đoàn kết cao, có trình độ chuyên môn vững vàng, giàu kinh nghiệm trong quản lý và chỉ đạo thi công. Đội ngũ công nhân có tay nghề cao, sáng tạo trong sản xuất, có ý thức trách nhiệm.

Do đó Công ty đã tạo được uy tín đối với các chủ đầu tư, đáp ứng được mọi yêu cầu về xây dựng các công trình nhà cao tầng, khách sạn, trường học, giao thông, lắp đặt điện nước, trang trí nội thất...

8.2. Triển vọng phát triển của ngành:

Việt Nam đã trở thành viên của AFTA, APEC và WTO, mặt khác, với chính sách mở cửa kinh tế và khuyến khích ưu đãi đầu tư của Nhà nước, đã hấp dẫn các doanh nghiệp cả trong và ngoài nước đầu tư kinh doanh. Chính vì thị trường xây dựng rất sôi động, Việt Nam đang trên đường phát triển kinh tế với nhịp độ tăng trưởng rất cao, ngân sách cho lĩnh vực xây dựng chiếm tỷ trọng rất lớn. Do vậy, hiện nay và trong tương lai, ngành xây dựng chính là mũi nhọn trong sự tăng trưởng kinh tế của đất nước.

Đúng như Công ty đã nhận định; việc chú trọng và phát triển kinh doanh trong lĩnh vực đầu tư bất động sản, tham gia và thầu xây lắp, thầu cung cấp vật tư, nguyên nhiên vật liệu cho những công trình loại A, các dự án mang cấp quốc gia là phù hợp với định hướng của ngành, theo đúng những chính sách phát triển của đất nước và đi đúng hướng thị trường.

8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới:

Với vị thế và triển vọng phát triển của thị trường xây dựng và bất động sản, định hướng phát triển chung của Công ty là phù hợp. Mặc dù có những hạn chế nhất định nhưng triển vọng của ngành vẫn khả quan và có những nước phát triển ổn định.

Định hướng phát triển lâu dài của Công ty là hướng đến xây dựng thành công ty mạnh có tầm cỡ trong khu vực, đa chức năng, đa dạng hoá sản xuất và đa dạng hoá sản phẩm. Hiện nay Công ty đã và đang khai thác thế mạnh trong lĩnh vực thầu thi công xây dựng, đầu tư và các dự án bất động sản... Với đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn cao, làm việc trong môi trường văn hoá doanh nghiệp thân thiện, luôn được khuyến khích phát huy tài năng, đó chính là lợi thế so sánh của Công ty trong điều kiện

hội nhập kinh tế toàn cầu; hoàn toàn phù hợp với đường lối phát triển ngành kinh tế xây dựng của Đảng trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động đang đóng bảo hiểm trong Công ty

Số lượng người lao động đang đóng bảo hiểm trong công ty tính đến thời điểm 30/9/2016 là 84 người với cơ cấu như sau:

Bảng 5. Cơ cấu người lao động đóng bảo hiểm của Công ty tính đến 30/09/2016

Phân loại theo trình độ học vấn	Số lượng	Tỷ trọng (%)
- Trình độ trên Đại học	03	3,57
- Trình độ Đại học	52	61,90
- Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	07	8,33
- Trình độ Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	16	19,05
- Khác	06	7,14
Tổng cộng	84	100

Nguồn: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

9.2. Chính sách đối với người lao động

a. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc 05 ngày/tuần và 8 giờ/ngày, áp dụng chung cho toàn bộ CBNV và CBLĐ. Những trường hợp khác sẽ quy định rõ trong HDLĐ. Công ty và nhân viên có thể thoả thuận về việc làm thêm giờ nếu cần thiết. Công ty thực hiện chế độ làm việc theo đúng Luật lao động.

b. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Trong chiến lược phát triển dài hạn của Công ty, mà trọng tâm định hướng rõ vào công tác phát triển, đào tạo nguồn nhân lực. Lực lượng lao động sẽ quyết định sự thành công của Công ty. Chính sách đối với người lao động trong công ty bao gồm một số điểm chính sau:

Hỗ trợ đào tạo và khuyến khích mọi cá nhân tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Có chính sách đào tạo chuyên gia và cán bộ nguồn theo chương trình tự đào tạo của Công ty hoặc gửi đi học dài hạn.

Cơ cấu đội ngũ lao động phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty; đảm bảo phát huy cao khả năng lao động sáng tạo của mọi người trong công ty.

Chính sách tuyển chọn nhân sự theo kế hoạch rất chặt chẽ và hướng vào công tác xây dựng một đội ngũ cán bộ có trình độ cao, biết hợp tác, năng động và linh hoạt trong xử lý các vấn đề kỹ thuật và quản lý. Hướng tới công bằng giữa “cống hiến” và “hưởng thụ”, tạo động lực cho mọi cá nhân có điều kiện phát triển.

Đảm bảo việc làm ổn định và ngày càng cải thiện hơn về thu nhập cho người lao động. Ngoài thu nhập từ lương, người lao động còn được hưởng các khoản phụ cấp khác do tính chất công việc như phụ cấp công trường, nghỉ phép ...

Thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động theo đúng quy định của pháp luật; bán cổ phần ưu đãi cho người lao động căn cứ vào thời gian, vị trí khả năng đóng góp của từng người trong công ty.

Có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có thành tích đóng góp cho Công ty, đồng thời cũng có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành vi làm phương hại đến quyền lợi cũng như uy tín của Công ty. Khen thưởng và kỷ luật đều được thực hiện công khai trong phạm vi toàn Công ty.

Bảng 6. Số lượng, thu nhập bình quân người lao động (cả đóng bảo hiểm và lao động thời vụ) của Công ty năm 2014-2015 và Quý III/2016

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Quý III/2016
1	Số lao động thực tế bình quân	Người	400	328	638
2	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/Ng/tháng	3,5	5,5	7,7

Nguồn: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

10. Chính sách cổ tức

10.1. Tỷ lệ cổ tức trong hai năm gần nhất

Nội dung	Năm 2014	Năm 2015
Tỷ lệ cổ tức	3%	6%
Hình thức thanh toán	Tiền mặt	Tiền mặt

10.2. Chính sách cổ tức

Căn cứ vào Điều lệ Công ty, chính sách phân phối cổ tức do HĐQT đề nghị và ĐHĐCĐ quyết định:

Công ty chỉ trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

Cổ đông được chia cổ tức theo phần vốn chủ sở hữu;

ĐHĐCĐ sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức cho cổ đông dựa trên đề xuất HĐQT, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của những năm tiếp theo.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

❖ Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

Nhà xưởng và vật kiến trúc	20 – 25 năm
Máy móc và thiết bị	06 – 08 năm
Phương tiện vận tải	06 – 10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	02 – 04 năm

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn: Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ

Các khoản phải nộp theo quy định

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế VAT, thuế xuất nhập khẩu, và các loại thuế khác theo đúng quy định. Các khoản thuế Công ty thực hiện trong năm 2014, 2015 như sau:

Bảng 7: Các khoản thuế phải nộp

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/9/2016
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.029.399.623	315.554.872	333.329.467
Thuế GTGT	8.026.775.717	-	
Thuế thu nhập cá nhân	190.217.659	240.584.544	187.255.154
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	541.936.000	592.294.400	727.644.594
Thuế khác	-	9.047.676.396	2.421.927.780

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/9/2016
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	582.285.267	582.285.267	582.285.267
Tổng cộng	10.370.614.266	10.778.395.479	4.252.442.262

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập Quý III/2016 của Công ty

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là công ty cổ phần, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, mức trích lập hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị.

Bảng 8: Số dư các quỹ

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/9/2016
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	742.625.345	585.161.345	397.455.345
Quỹ đầu tư phát triển	9.049.445.903	9.049.445.903	9.049.445.903
Tổng cộng	9.792.071.248	9.634.607.248	9.446.901.248

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập Quý III/2016 của Công ty

❖ **Tổng dư nợ vay**

Tình hình dư nợ vay của Công ty trong thời gian vừa qua như sau:

Bảng 9: Tổng dư nợ vay

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Vay và nợ ngắn hạn				
1	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển – CN Hà Nội	33.670.397.374	37.565.074.861	37.998.291.787
2	Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – CN Nam Thăng Long	8.457.819.707	-	-
3	Vay ngắn hạn các đối tượng khác	9.300.000.000	31.841.092.207	13.341.107.496
4	Vay các cá nhân	17.221.800.000	44.818.859.700	32.598.745.790
Tổng cộng		68.650.017.081	114.225.026.768	83.938.145.073

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập Quý III/2016 của Công ty

❖ Tình hình công nợ hiện nay

- Các khoản phải thu

Bảng 10: Chi tiết các khoản phải thu của Công ty

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn				
1	Phải thu khách hàng	65.658.266.108	156.678.653.068	45.297.615.975
2	Trả trước cho người bán	2.330.276.095	433.825.084	437.666.484
3	Các khoản phải thu khác	65.378.713.271	73.641.088.137	127.888.932.721
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(8.302.796.300)	(7.967.093.088)	(7.967.093.088)
Tổng cộng		125.064.459.174	222.786.473.201	165.657.122.092

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập Quý III/2016 của Công ty

- Các khoản phải trả

Bảng 11: Chi tiết các khoản phải trả của Công ty

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Nợ ngắn hạn				
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	68.650.017.081	114.225.026.768	83.938.145.073
2	Phải trả người bán	8.143.069.582	4.934.411.669	5.180.494.078
3	Người mua trả tiền trước	41.076.981.151	24.251.959.924	20.534.659.489
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	10.370.614.266	10.778.395.479	4.252.442.262
5	Phải trả người lao động	941.025.329	348.559.502	11.651.514.803
6	Chi phí phải trả	-	3.590.036.742	107.672.050
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	112.744.198.414	79.573.441.649	109.413.449.045
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	742.625.345	585.161.345	397.455.345
Tổng cộng		242.668.531.168	238.286.993.078	235.475.832.145

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập Quý III/2016 của Công ty

❖ **Đầu tư tài chính dài hạn***Bảng 12: Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác*

Đơn vị: Đồng

STT	Đối tượng đầu tư	31/12/2014	31/12/2015
1	CTCP Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE1	483.321.000	483.321.000
2	CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE	1.291.870.000	1.291.870.000
3	CTCP Đầu tư phát triển nhà CIE-CMC-Vinanconex E&C thông qua CIE	276.830.000	276.830.000
4	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	246.531.000	258.523.843
5	Dự án đầu tư xây dựng Toà nhà No1-T3-Khu ngoại giao đoàn tại Hà Nội	10.934.735.400	13.428.325.400
6	Góp vốn vào CCV	12.740.000.000	6.690.000.000
7	CTCP Kinh doanh vật tư và xây dựng số 1	3.625.330.000	3.625.330.000
Tổng cộng		29.598.617.400	26.054.200.243

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty*Bảng 13. Một số chỉ số tài chính của Công ty trong giai đoạn 2014-2015*

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về Khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	lần	1	1.04
Hệ số thanh toán nhanh [(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	lần	0.52	0.98
2. Chỉ tiêu về Cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	85.65	84.91
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	597.04	562.8
3. Chỉ tiêu về Năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	0.56	2.04

Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	lần	0.27	0.56
4. Chỉ tiêu về Khả năng sinh lời			
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0.28	1.36
Lợi nhuận từ HDKD/ Doanh thu thuần	%	-0.32	1.4
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	0.52	5.08
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	0.07	0.77

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty

12. Tài sản

Bảng 14. Giá trị tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2015

Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	31.225.359.281	24.116.647.659	7.108.711.622	22,77
Nhà cửa, vật kiến trúc	5.423.136.904	2.723.957.024	2.699.179.880	49,77
Máy móc thiết bị	9.665.132.117	8.629.295.957	1.035.836.160	10,72
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	16.137.090.260	12.763.394.678	3.373.695.582	20,91
Tài sản cố định vô hình	1.547.334.000	868.006.993	679.327.007	43,90
Quyền sử dụng đất	1.547.334.000	868.006.993	679.327.007	43,90

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty

Bảng 15. Giá trị tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 30/09/2016

Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	31.022.186.888	23.609.537.593	7.412.649.295
Nhà cửa, vật kiến trúc	5.423.136.904	2.428.304.912	2.994.831.992
Máy móc thiết bị	9.525.533.179	8.769.851.853	755.681.326
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	16.073.516.805	12.411.380.828	3.662.135.977
Tài sản cố định vô hình	1.547.334.000	891.217.003	656.116.997
Quyền sử dụng đất	1.547.334.000	891.217.003	656.116.997

Nguồn: BCTC tự lập Quý III/2016 của Công ty

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**13.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo***Bảng 16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty năm 2016-2017*

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016		Năm 2017	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	Triệu đồng	25.000	-	25.000	-
Doanh thu thuần	Triệu đồng	161.753	2,22	261.653	61,76
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.426	12,84	4.000	64,88
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,5	-	1,53	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	9,704	-	16,00	-
Cổ tức	%	7	-	10	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHDCĐ thường niên năm 2016 ngày 28/5/2016

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

- Công ty đang triển khai thi công các hợp đồng, dự án sau đây:

Bảng 17: Các dự án, hợp đồng đã và đang triển khai

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Thời gian thực hiện	Giá trị (VNĐ)
1	Gói thầu trạm kiểm tra chất lượng xe Dự án: Sản xuất lắp ráp ô tô hạng trung và hạng nặng	Công ty CP ô tô TMT	22/01/2016 - 25/02/2016	560.000.000
	PLHĐ số 01: Dự án: Sản xuất lắp ráp ô tô hạng trung và hạng nặng Hạng mục: Khu vệ sinh công nhân+ nhà kho văn phòng	Công ty CP ô tô TMT		755.633.000
2	Sân bê tông nhà sản xuất thiết bị chất lượng cao	Công ty CP XD và TBCN CIE1	2/4/2016 - 30/04/2016	925.000.000
3	Dự án: Trung tâm sản xuất chương trình truyền hình quốc hội Việt Nam CT: Xây dựng trung tâm sản xuất chương trình truyền hình quốc hội Việt Nam	Công ty CP Đầu tư xây dựng CAPITAL	Tiến độ 265 ngày kể từ ngày 18/4/2016	10.566.817.800
4	Gói thầu xây dựng công trình: cải tạo, nâng cấp đường giao thông các xã Hoàng Vân, Hoàng Thanh, Đồng Tân, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang	Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện Hiệp	Tiến độ 285 ngày kể từ ngày 21/5/2016	10.761.672.000

		Hoà		
5	CT: Nhà máy sản xuất bao bì thực phẩm và dược phẩm Hạng mục: Nhà điều hành (Nhà C); Nhà sản xuất (Nhà A); Nhà xưởng, kho (Nhà B)	Công ty CP bao bì và in nông nghiệp	Tiến độ 10 tháng kể từ 5/12/2015	40.808.457.000
6	CT: Nhà máy in và sản xuất bao bì màng nhôm Hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật, đường giao thông và các công trình phụ trợ	Công ty CP bao bì và in nông nghiệp	Từ 20/6/2016 đến 31/10/2016	21.120.381.000
7	Gói thầu: Thi công Kết cấu trung tâm duy tu tổng hợp khu Depot Dự án: Đường sắt đô thị Hà Nội, tuyến Cát Linh - Hà Đông	Công ty TNHH Tân An	Tiến độ 80 - 105 ngày kể từ ngày 19/7/2016	11.854.883.266
8	Gói thầu: Xây dựng kho vật liệu, vật tư, thành phẩm, nhà để xe Dự án: Đầu tư di dời công ty thuốc lá Thăng Long tại khu CN Thạch Thất, Quốc Oai, Hà Nội	Công Ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long	Tiến độ 240 ngày kể từ ngày 8/10/2016	31.962.429.000
9	Hạng mục: Cải tạo sửa chữa trụ sở làm việc tại 61 Hàng Chuối, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Viện quy hoạch và thiết kế Nông nghiệp	Tiến độ 150 ngày kể từ ngày 2/8/2016	1.753.142.000
10	CT: Tư vấn khảo sát thiết kế - lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Lương Phong, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang	Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện Hiệp Hoà	Tiến độ 45 ngày kể từ ngày 28/7/2016	316.831.000
11	HĐKT số 05/2016/HĐKT/HANCORP1-CMC: Khu biệt thự BT4 và PLHĐ số 35/PLHĐKT	Chi nhánh TCTXD Hà Nội CTCP - HANCORP 1	Từ 07/01/2016	7.192.573.250
12	HĐKT số 37/2015/HĐKT/ LMĐN-CMC: Cung cấp bê tông thương phẩm cho dự án N01-T3 Phường Xuân Tảo, Bắc Từ Liêm, Hà Nội và PLHĐ số 57/PLHĐ-KT	Công Ty TNHH MTV Đầu tư Nam Khánh	Từ 15/03/2015 đến 30/11/2016	27.029.416.100
13	HĐNT: Mua bán BT thương phẩm CT: Toà nhà N01 - T8 Khu đoàn Ngoại giao	CTCP xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh	Từ 02/03/2016	3.300.443.850
14	HĐNT số 43/HĐMB-2016	CT CP thi công cơ giới xây	Từ 01/03/2016	4.445.843.600

		lắp		
15	HĐKT số 65/2016/HĐKT/ NK-CMC về việc mua bán bê tông thương phẩm CT: Toà nhà hỗn hợp An Bình I	Công Ty TNHH MTV Đầu tư Nam Khánh	Từ 12/09/2016	
16	HĐKT số 54/HĐKT-2016 về việc mua bán bê tông thương phẩm CT: Trụ sở các cơ quan thuộc Bộ Văn Hoá, Thể thao và du lịch	Chi nhánh TCT vận tải thủy - Công ty XD và vận tải Hoà Bình	Từ 08/06/2016	828.241.040
17	HĐKT số 55/HĐKT-2016 về việc mua bán bê tông thương phẩm CT: Trụ sở các cơ quan thuộc Bộ Văn Hoá, Thể thao và du lịch	CTCP đầu tư và phát triển Nhà Hà Nội số 52	Từ 08/06/2016	548.363.860
18	HĐTT số 01/HĐTT-SĐVĐ-CMC về việc Thi công Dự án Khu văn phòng dịch vụ và nhà ở ngõ 164 Khuất Duy Tiến	Công ty CP đầu tư Sông Đà Việt Đức	22/12/2015 – 30/06/2018	598.508.125.433
	Tổng cộng			773.238.253.199

Nguồn: CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

- Theo đó, năm 2016 dự kiến công ty sẽ thực hiện xong các hạng mục công trình: Phần móng và tầng hầm dự án 164 Khuất Duy Tiến (82,6 tỷ), Nhà máy sản xuất bao bì (61,3 tỷ), Móng máy nhà xưởng công ty cổ phần ô tô TMT (11,46 tỷ) và cung cấp bê tông cho các dự án (27,493 tỷ) mang lại doanh thu 161,753 tỷ và lợi nhuận sau thuế dự kiến 2,426 tỷ.
 - Năm 2017 dự kiến công ty sẽ thực hiện xong các hạng mục công trình: Trung tâm sản xuất Đài truyền hình quốc hội (10,5 tỷ), Nâng cấp đường giao thông Hoàng Vân – Hiệp Hòa (10,7 tỷ), Di dời công ty thuốc lá Thăng Long (31,9 tỷ), Phần thân dự án 164 Khuất Duy Tiến (205 tỷ) và cung cấp bê tông cho các dự án (29,6 tỷ) mang lại doanh thu 261,753 tỷ và lợi nhuận sau thuế dự kiến 4 tỷ.
- 14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty (Thông tin về trái phiếu chuyên đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay,...):** Không có
- 15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**
- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phân đầu là đơn vị đứng đầu về cung cấp bê tông thương phẩm và xây dựng dân dụng.
 - Tiếp tục chỉ đạo sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản, quy chế nội bộ. Giám sát chặt chẽ chi phí đầu vào, giá bán đầu ra. Thường xuyên kiểm tra ban điều hành trong việc thực hiện các quy chế, quy định, quyết định của HĐQT, ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung cao độ, kiên quyết hơn, bám sát hơn trong việc quản lý sản xuất, quản lý tài chính, quản lý lao động. Tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động, đầu tư khoa học công nghệ, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân kỹ thuật...
- Đổi mới hoạt động của HĐQT, nâng cao hiệu lực và hiệu quả giám sát, điều hành chỉ đạo trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa để phát huy năng lực và sự chủ động của Ban điều hành.
- Tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoạt động theo đúng quy chế, quy định của Pháp luật, trên nguyên tắc phòng ngừa là chính, tránh sai sót ngay từ những khâu đầu tiên trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính, hoạt động đầu tư.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tiếp tục sản xuất và giữ vững thị trường bê tông thương phẩm và đầu tư vào lĩnh vực Xây dựng và kinh doanh Bất động sản.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: đảm bảo các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường: xanh sạch đẹp, xây dựng văn hoá doanh nghiệp, nâng cao đời sống CBCNV, tham gia hỗ trợ các hoạt động xã hội.
- Trước mắt, trong thời gian tới, để đảm bảo việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, Công ty tập trung triển khai quyết liệt vào các dự án sau:
 - + Mảng thi công xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp như: thi công xây dựng công trình Đài truyền hình Quốc hội Việt Nam 93 Bà Triệu; Đường sắt đô thị Cát Linh – Hà Đông; Xây dựng đường Hiệp Hòa – Bắc Ninh; Thi công dự án 164 Khuất Duy Tiến; Nhà máy sản xuất bao bì tại Hưng Yên; Nhà xưởng Nhà máy thuốc lá Thăng Long.
 - + Mảng sản xuất kinh doanh bê tông thương phẩm cung cấp cho các công trình, dự án như: Dự án Khu đoàn Ngoại giao Xuân Đình – Hà Nội; Dự án Khu đô thị Tây Hồ Tây; Dự án Khu văn phòng dịch vụ 164 Khuất Duy Tiến và một số dự án chung cư khác tại Hà Nội.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị; Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị***Danh sách HĐQT Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng*

STT	Họ tên	Chức danh	Độc lập/Không điều hành/điều hành
1	Vũ Hồ Việt	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Lê Quốc Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	Điều hành
3	Hồ Tường Anh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	Điều hành
4	Đào Hồng Thanh	Thành viên HĐQT	Độc lập
5	Đinh Thị Huyền Trang	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	Điều hành

Sơ yếu lý lịch HĐQT**➤ Ông Vũ Hồ Việt – Chủ tịch HĐQT**

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 03/03/1960
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quê quán : Phú Lộc, Phong Châu, Phú Thọ
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 001060009275
- Ngày cấp : 04/08/2016
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : P201-C2 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04.3832.6183
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế, Kỹ sư Cơ khí Động lực
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 1984 đến 1986	Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp 500 xe - Tổng Công ty Thủy điện Sông Đà.
Từ 1986 đến 1988	Phó Quản đốc, Quản đốc Phân xưởng bảo dưỡng Xí nghiệp 500 xe.
Từ 1988 đến 1992	Cán bộ kỹ thuật Công ty Cung ứng Vật tư Vận tải – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội.
Từ 1992 đến 1996	Phó phòng, Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng.
Từ 1996 đến 2000	Phó Giám đốc Kế hoạch Kinh doanh Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 2000 đến 2003	Giám đốc Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng,
Từ 01/2004 đến 09/2004	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng,
Từ 10/2004 đến nay	Chủ tịch HĐQT, Bí thư Đảng ủy Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng,
Từ 2000 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE)

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT - Bí thư Đảng ủy
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE)
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/11/2016: 455.050 cổ phần – tỷ lệ 18,2%
 - Cá nhân sở hữu : 50.050 cổ phần – tỷ lệ 2%
 - Đại diện sở hữu : 405.000 cổ phần của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP – tỷ lệ 16,2%
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ **Ông Lê Quốc Tuấn – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc**

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 21/02/1960
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quê quán : Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011019756
- Ngày cấp : 08/03/2007
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 29 Lê Duẩn, Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04.3832.6183
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 01/1983 đến 08/1991	Kỹ thuật viên Công ty Xây dựng số 1 – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội
Từ 09/1991 đến 12/1993	Đội trưởng Đội xây dựng Công ty Xây lắp Sản xuất Vật liệu Xây dựng số 4
Từ 01/1994 đến 09/1996	Đội trưởng Đội xây dựng Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 10/1996 đến 12/1998	Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 1 – Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 01/1999 đến	Phó Giám đốc Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
12/2003	
Từ 01/2004 đến 08/2004	Phó Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 09/2004 đến 07/2008	Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 07/2008 đến nay	Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE1
Từ 04/2012 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE)

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE); Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE1
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/11/2016: 491.825 cổ phần – tỷ lệ 19,67%
 - Cá nhân sở hữu : 221.825 cổ phần – tỷ lệ 8,87%
 - Đại diện sở hữu : 270.000 cổ phần của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP – tỷ lệ 10,8%
- Sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Trần Kim Anh	Vợ	239.475	9,58
Lê Thu Trang	Con gái	84.175	3,37

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ **Ông Hồ Tường Anh – Thành viên HĐQT**

- Giới tính : Nam

- Ngày/tháng/năm sinh : 17/04/1959
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quê quán : Huyện Phù Cát, Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 010413486
- Ngày cấp : 19/12/2012
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Tổ 11 Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04.3761.6749
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Động lực
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 12/1982 đến 02/1988	Kỹ sư Động lực Tổng Công ty Xây dựng Sông Đà
Từ 03/1988 đến 11/1994	Kỹ sư Động lực Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 12/1994 đến 01/2000	Phó Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất Bê tông - Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 05/2000 đến 05/2001	Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất Bê tông C45 - Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 06/2001 đến 12/2003	Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất Bê tông C45 - Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 01/2004 đến nay	Thành viên HĐQT - Chủ tịch Công đoàn - Phó Giám đốc Công ty Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT - Chủ tịch Công đoàn – Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/11/2016: 32.325 cổ phần – tỷ lệ 1,29%
 - Cá nhân sở hữu : 32.325 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ **Ông Đào Hồng Thanh – Thành viên HĐQT**

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 08/04/1964
- Nơi sinh : Nam Định
- Quê quán : Tân Cương, Thành phố Thái Nguyên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 012677009
- Ngày cấp : 17/03/2004
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 12 Ngõ 23 Đỗ Quang, Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04.3761.5740
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 08/1991 đến 03/1997	Cán bộ Kỹ thuật Công ty Xây lắp Hoá chất – Tổng Công ty Xây dựng Công nghiệp
Từ 04/1997 đến 06/2005	Cán bộ Kỹ thuật Công ty Xây dựng số 4 – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 07/2005 đến 12/2005	Cán bộ Kỹ thuật Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 01/2006 đến nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 4 - Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT - Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 4
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/11/2016: 29.175 cổ phần – tỷ lệ 1,167%
 - Cá nhân sở hữu : 29.175 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ **Bà Đinh Thị Huyền Trang – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng**

- Giới tính : Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh : 25/12/1976
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quê quán : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011830293
- Ngày cấp : 27/04/2009
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 22 Ngách 97/121 Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04.3762.5013
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 12/1998 đến 09/2003	Kế toán viên Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 01/2004 đến 09/2007	Kế toán viên Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 10/2007 đến 09/2009	Phó phòng Kế toán Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 10/2009 đến 12/2011	Trưởng phòng Kế toán Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 01/2012 đến nay	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/11/2016: 21.430 cổ phần – tỷ lệ 0,86%
 - Cá nhân sở hữu : 21.430 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Bùi Thị Dán	Mẹ đẻ	8.900	0,35

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2. Ban Kiểm soát

STT	Họ tên	Chức danh
1	Đặng Anh Mỹ	Trưởng ban
2	Nguyễn Thị Thực	Thành viên
3	Hoàng Thị Thanh Hà	Thành viên

➤ Bà Đặng Anh Mỹ – Trưởng Ban kiểm soát

- Giới tính : Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh : 01/03/1973
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quê quán : Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011593330
- Ngày cấp : 14/03/2003
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 20 Ngách 62/26 Trần Quý Cáp, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04.3762.9488
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 01/1997 đến 05/2014	Kế toán Xí Nghiệp Xây dựng số 3 - Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 06/2014 đến 12/2014	Thành viên Ban kiểm soát, Kế toán Xí Nghiệp Xây dựng số 3 - Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 01/2015 đến 10/2016	Trưởng ban kiểm soát, Kế toán Xí nghiệp Xây dựng số 3 Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 11/2016 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát, Cán bộ Vật tư Xí nghiệp Xây dựng số 3 Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát - Cán bộ Vật tư Xí nghiệp Xây dựng số 3
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/11/2016: 13.775 cổ phần – tỷ lệ 0,551%

- Cá nhân sở hữu : 13.775 cổ phần
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ **Bà Nguyễn Thị Thực – Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính : Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh : 25/03/1954
- Nơi sinh : Hà Tây cũ
- Quê quán : Thị trấn Kim Bài, Xã Kim An, Thanh Oai, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 010040997
- Ngày cấp : 10/09/2009
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 15 Tổ 21 Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 01233569158
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 1971 đến 1983	Kế toán viên Công ty Kiến trúc Khu Nam Hà Nội
Từ 1984 đến 1993	Kế toán viên Công ty Cung ứng Vật tư Vận tải
Từ 1994 đến 1996	Kế toán viên Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 1996 đến 1998	Phó phòng Kế toán Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 1998 đến 2000	Trưởng phòng Kế toán Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 2000 đến 2003	Kế toán trưởng Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 2004 đến 2009	Kế toán trưởng Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 2010 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/11/2016: 16.570 cổ phần – tỷ lệ 0,66%
 - Cá nhân sở hữu : 16.570 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ **Bà Hoàng Thị Thanh Hà – Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính : Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh : 08/11/1958
- Nơi sinh : Thanh Hoá
- Quê quán : Thiệu Minh, Thiệu Hoá, Thanh Hoá
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011080784
- Ngày cấp : 07/06/2002
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 10 Lê Trực, Điện Biên Phủ, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 0912612268
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 11/1981 đến 1984	Nhân viên phòng Kế hoạch điều độ - Công ty Cung ứng Vật tư Vận tải
Từ 1984 đến 1989	Bí thư đoàn - Công ty Cung ứng Vật tư Vận tải
Từ 1989 đến 1996	Đội sản xuất dịch vụ - Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 1996 đến 2000	Nhân viên Phòng Kế hoạch Kinh doanh – Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 2001 đến 12/2003	Phó phòng Kế hoạch Kinh doanh – Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 01/2004 đến 11/2013	Trưởng Ban kiểm soát, Phó phòng Kế hoạch Kỹ thuật, Phó phòng Kế toán Tài chính – Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 11/2013 đến 12/2014	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 01/2015 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/11/2016: 13.000 cổ phần – tỷ lệ 0,52%
 - Cá nhân sở hữu : 13.000 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

3. Ban Giám đốc

Danh sách Ban Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh	Số CMND
1	Lê Quốc Tuấn	Giám đốc	1960	011019756
2	Hồ Tường Anh	Phó Giám đốc	1959	110413486
3	Đình Vạn Chính	Phó Giám đốc	1960	011593330

➤ **Ông Lê Quốc Tuấn – Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc công ty**

Như trên

➤ **Ông Hồ Tường Anh – Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc**

Như trên

➤ **Ông Đình Vạn Chính – Phó Giám đốc**

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 12/02/1960
- Nơi sinh : Ninh Bình
- Quê quán : Ninh Khang, Hoa Lư, Ninh Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011007397
- Ngày cấp : 19/03/2009
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 84 Trần Tử Bình, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04.3761.6749
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 05/1984 đến 03/2002	Kỹ sư Xây dựng Viện Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp
Từ 04/2002 đến 07/2004	Phó Giám đốc Công ty Xây lắp và Tư vấn Thiết kế - Tổng Công ty Đường sông Miền Bắc
Từ 08/2004 đến 10/2005	Đội trưởng Công ty LICOGI 20 - Tổng Công ty LICOGI

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 11/2005 đến 09/2006	Giám đốc Xí nghiệp số 2 – Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 10/2006 đến nay	Phó Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/11/2016: 39.825 cổ phần – tỷ lệ 1,593%
 - Cá nhân sở hữu : 39.825 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

4. Kế toán trưởng

➤ Bà Đinh Thị Huyền Trang – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Như trên

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Tiếp tục hoàn thiện công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp theo lộ trình của Chính phủ;
- Xây dựng và hoàn thiện quy chế quản trị doanh nghiệp cho phù hợp với các chuẩn mực về quản trị công ty đại chúng theo các quy định hiện hành;
- Hoàn thiện cơ chế phối hợp sản xuất, kinh doanh dựa trên nền tảng chia sẻ lợi ích trước mắt và lâu dài nhằm phát triển tăng cường năng lực cạnh tranh;
- Đổi mới mô hình tổ chức, đổi mới công tác quản lý doanh nghiệp, điều hành sản xuất kinh doanh theo hướng đơn giản về thủ tục, thống nhất trong hệ thống, hiệu lực trong quản lý, hiệu quả trong kinh doanh, thân thiện trong quan hệ giữa quản lý và sản xuất kinh doanh, tôn trọng luật pháp và quan tâm lợi ích của cộng đồng, khách hàng và đối tác chiến lược.
- Do hiện tại thành viên BKS chưa đủ tiêu chuẩn theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ban hành ngày 26/07/2012 nên Công ty cam kết bầu lại thành viên Ban kiểm soát

vào Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức lại và phân công bộ phận chuyên trách thực hiện công bố thông tin, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành áp dụng cho công ty đại chúng.

III. PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- 2. Phụ lục II:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015;
- 3. Phụ lục III:** Báo cáo tài chính tự lập Quý III năm 2016.

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT TƯ VÀ XÂY DỰNG
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



GIÁM ĐỐC

Lê Quốc Tuấn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hạnh